TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - L	CỘNG HÒA XÃ H CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 45/2026/HS-ST
Ngày: 06-02-2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ H CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - L

- T phần H đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Nga

Các H thẩm nhân dân: Bà Cao Thị Tâm, bà Nguyễn Lệ Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thuý Vân - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 1 - L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - L tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Huấn - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2026/TLST - HS ngày 20/01/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2026/QĐXXST-HS ngày 26/01/2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đèo Văn H** (tên gọi khác: Không có); Giới tính: Nam, sinh ngày 08 tháng 6 năm 1978 tại tỉnh L; Số CCCD: 012078000156, cấp ngày 04/4/2021; Nơi cấp: Cục C06 - Bộ Công an; Nơi cư trú: Bản Phai Cát, xã Khổng Lào, tỉnh L; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Đèo Văn Tình sinh năm 1946 và bà Vàng Thị Cỏm, sinh năm 1948; Có vợ: Lò Thị Hà, sinh năm 1985; Con: 03 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2014; Gia đình bị cáo có 07 anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/10/2025 đến ngày 26/10/2025 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh L cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo Đèo Văn H: Bà Nguyễn Thị Nga - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung Tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh L (có mặt);

2. Họ và tên: **Cao Tất T** (tên gọi khác: Không có); Giới tính: Nam, sinh ngày 12 tháng 02 năm 1974 tại tỉnh Điện Biên; Số CCCD: 011074001114, cấp ngày 25/4/2021; Nơi cấp: Cục C06 - Bộ Công an; Nơi cư trú: Tổ dân phố Quyết Thắng 9, phường Đoàn Kết, tỉnh L; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Cao

Xuân Nuôi (đã chết) và bà Nguyễn Thị Tài (đã chết); Có vợ: Lại Thị N, sinh năm 1974; Con: 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2012; Gia đình bị cáo có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt,tạm giữ từ ngày 23/10/2025 đến ngày 26/10/2025 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh L cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Lại Thị N, sinh năm 1974

Địa chỉ: Tổ dân phố Quyết Thắng 9, phường Đoàn Kết, tỉnh L (vắng mặt).

- Người làm chứng:

+ Anh Đồng Văn H, sinh năm 1981

Địa chỉ:Bản Nậm Cung, xã Phong Thổ, tỉnh L (vắng mặt).

+ Chị Lò Thị N, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn Tây Nguyên, xã Khổng Lào, tỉnh L (vắng mặt).

+ Anh Hồ Viết C, sinh năm 1996

Địa chỉ:Tổ dân phố Séo Làn Than, phường Đoàn Kết, tỉnh L (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Khoảng 12 giờ ngày 23/10/2025, Cao Tất T sử dụng tài khoản Zalo "T Công" được đăng ký bằng số điện thoại 0915910076 của vợ T là Lại Thị N, sinh năm 1974, gọi đến tài khoản Zalo "Đèo H" được đăng ký bằng số điện thoại 0964331108 của Đèo Văn H nhờ H mua hộ 03 chỉ Heroine để sử dụng, H đồng ý và thống nhất với T giá Heroine là 3.200.000 đồng/1 chỉ, tổng cộng là 9.600.000 đồng. Trao đổi với H xong, T sử dụng tài khoản Zalo "T Công" gọi đến tài khoản Zalo "C Huế Hồ" của Hồ Viết C, sinh năm 1996, trú tại tổ dân phố Séo Làn Than, phường Đoàn Kết, tỉnh L và bảo C chuyển 9.600.000 đồng đến số tài khoản ngân hàng Agribank 7802205040322 của H nhưng không nói cho C biết mục đích chuyển tiền để mua Heroine. Đồng thời T cũng thống nhất với C sẽ trừ 9.600.000 đồng này vào tiền mua đồ sửa chữa mà C đã mua chịu tại cửa hàng của T. Sau khi nhận được tiền, H đi bộ đến cây xăng Thanh Tứ tại bản Khổng Lào, xã Khổng Lào, tỉnh L và chuyển số tiền 8.000.000 đồng vào số tài khoản Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam (viết tắt BIDV) của chị Lò Thị N, sinh năm 1985, trú tại thôn Tây Nguyên, xã Khổng Lào để lấy tiền mặt đi mua Heroine cho T *(chị N không biết mục đích đổi tiền của H).*

Đèo Văn H đi bộ đến khu vực gần thôn Tây An, xã Phong Thổ, tỉnh L thì gặp một người đàn ông khoảng 50 tuổi, không rõ nhân thân lai lịch, nhìn giống người nghiện ma túy nên đã hỏi mua 03 chỉ Heroine của người này, người này đồng ý bán Heroine cho H với giá 2.000.000 đồng/01 chỉ. Sau khi trao đổi, người đàn ông nói trên bỏ đi khoảng 20 phút thì quay lại đưa cho H 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu xanh. H nhận gói Heroine và lấy 6.000.000

đồng trả cho người này rồi đi bộ về nhà. Về đến nhà, H mở gói Heroine nói trên ra kiểm tra thấy bên trong có 03 gói Heroine đều được gói ngoài bằng các nilon màu xanh. H lấy 01 mảnh giấy vệ sinh màu trắng gói bên ngoài gói nilon màu xanh có chứa 03 gói Heroine rồi cho vào hộp cát tông màu vàng - đen cùng với phụ tùng máy xúc để gửi cho T *(H nhờ T mua hộ bộ bơm máy xúc bị hỏng nên gửi cho T bộ bơm hỏng để T đặt hàng)*. H cho hộp cát tông nói trên vào hai túi nilon màu trắng rồi gọi điện đến số điện thoại 0362692829 của Đồng Văn H, sinh năm 1981, trú tại bản Nậm Cung, xã Phong Thổ, tỉnh L thuê H chở xuống cho T với giá 150.000 đồng. Khi H đến nhận hàng thì H nói dối là bên trong hộp bìa cát tông chỉ có vòng bi xe ô tô nên H không kiểm tra bên trong mà điều khiển xe mô tô chở hộp cát tông nói trên đến phường Đoàn Kết để giao cho T.

Hồi 15 giờ 20 phút cùng ngày, tại số nhà 162, đường Nguyễn Trãi, thuộc tổ dân phố Quyết Thắng 9, phường Đoàn Kết, tỉnh L, khi T vừa nhận được hộp cát tông có cất giấu 03 gói Heroine do H chuyển đến thì bị tổ công tác Phòng PC04 Công an tỉnh L phối hợp với Công an phường Đoàn Kết và Công an xã Phong Thổ phát hiện. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Căn cứ vào lời khai của Cao Tất T và các tài liệu, chứng cứ thu thập được, Cơ quan điều tra đã triệu tập Đèo Văn H lên làm việc. Quá trình đấu tranh, H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, H thừa nhận mua hộ T 03 gói Heroine nói trên với giá 6.000.000 đồng, được hưởng lợi 3.600.000 đồng. Cơ quan điều tra đã tiến hành bắt giữ đối với H và phong tỏa tài khoản ngân hàng của H theo quy định, thu giữ 2.000.000 đồng tiền mặt do H giao nộp và toàn bộ các vật chứng khác có liên quan.

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 24/10/2025, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đèo Văn H. Kết quả khám xét đã phát hiện, thu giữ 01 gói được gói ngoài cùng bằng mảnh giấy vệ sinh màu nâu, bên trong là 01 túi nilon màu trắng có chứa chất dẻo nhựa màu đen nâu, cất giấu bên trong một chiếc giày vải màu xám của H để tại giá để giày. Tại Cơ quan điều tra H khai nhận: Số chất nhựa dẻo màu nâu bị thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp là Thuốc phiện của H tàng trữ với mục đích để bán. Nguồn gốc số thuốc phiện trên là H mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không rõ nhân thân lai lịch H gặp tại chợ Dào San thuộc xã Dào San, tỉnh L, cách ngày bị bắt khoảng 3-4 tháng với giá 3.000.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số: 886/KL- KTHS, ngày 25/10/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh L, kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Cao Tất T có tổng khối lượng là 3,29 gam (Ba phẩy hai mươi chín gam); 03 (ba) mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu M1, M2,M3) thu giữ của Cao Tất T gửi giám định là ma túy, loại: Heroine (Heroin).

Tại bản kết luận giám định số: 890/KL- KTHS, ngày 26/10/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh L, kết luận: Số chất dẻo màu nâu đen thu giữ của Đèo Văn H có khối lượng là 9,01 gam. Mẫu chất dẻo màu nâu đen của Đèo Văn H gửi giám định là ma túy; loại: Thuốc phiện.

Tại bản kết luận giám định số: 887/KL- KTHS, ngày 26 tháng 10 năm 2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh L, kết luận: 04(bốn) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000đ(năm trăm nghìn đồng) có mã số hiệu lần lượt là: JE 21137129; SM 20059336; RX 15942911; NQ 19336827 gửi đến giám định là tiền thật.

Cáo trạng số 45/CT- VKSKV1, ngày 19/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - L đã truy tố bị cáo Đèo Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và bị cáo Cao Tất T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - L giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Đèo Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo Cao Tất T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt chính:

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự (đối với bị cáo Đèo Văn H); Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Cao Tất T) đề nghị:

Xử phạt bị cáo Đèo Văn H mức án từ 04 năm 04 tháng đến 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/10/2025.

Xử phạt bị cáo Cao Tất T mức án từ 04 năm đến 04 năm 02 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/10/2025.

* Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các Bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249, khoản 6 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

* Về vật chứng vụ án:

Đối với 0,86 gam Heroine và 3,61 gam thuốc phiện đã gửi giám định, không hoàn lại mẫu vật, nên không đề nghị xem xét giải quyết.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 2,61 gam Heroine; 04 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh giấy vệ sinh màu trắng; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 02 túi nilon màu trắng và 01 hộp cát tông màu vàng đen; 01 bộ bơm máy xúc (02 vành bơm, 09 quả bơm bằng kim loại) đựng trong hộp xốp màu trắng thu giữ của Cao Tất T đây là tài sản của Đèo Văn H và bị cáo không đề nghị trả lại;

- Tịch thu bán hóa giá sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu xám, số seri: FK2ZHPGPN70C thu giữ của bị cáo Cao Tất T; 01 sim điện thoại số thuê bao 0915910076, IMEI 353889102915710 thu giữ của bị cáo Cao Tất T tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu tiêu hủy 5,4 gam thuốc phiện, Vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 mảnh giấy vệ sinh, 01 mảnh nilon màu trắng; 01 chiếc giày vải màu xám;

- Tịch thu bán hóa giá sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại Iphone 12 Promax màu xám ghi có số IMEI 352048885243793; IMEI2 352048885190234, có ốp ngoài được làm bằng chất silicon trong suốt thu giữ của bị cáo Đèo Văn H; 01 sim điện thoại số thuê bao 0964331108 thu giữ của bị cáo Đèo Văn H tịch thu tiêu hủy.

* Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 2.000.000 đồng của Đèo Văn H, đây là số tiền bị cáo H hưởng lợi từ hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

- Truy thu sung ngân sách nhà nước số tiền 1.600.000 đồng đối với bị cáo Đèo Văn H, đây là số tiền bị cáo H hưởng lợi từ hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

* Các vấn đề khác:

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã ra Lệnh phong tỏa số 2172/LPT – CSMT ngày 03/11/2025 phong tỏa tài khoản số 7802205040322 của Đèo Văn H, mở tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam với số tiền 1.600.000 đồng. Đề nghị tiếp tục phong tỏa tài khoản trên của bị cáo Đèo Văn H để đảm bảo cho việc thi hành án.

* Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc H về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đèo Văn H.

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc H về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Cao Tất T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

** Người bào chữa cho Bị cáo Đèo Văn H đề nghị:*

Về tố tụng, tội danh: Không có ý kiến gì.

Về mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Đèo Văn H mức án từ 04 năm 04 tháng đến 04 năm 06 tháng tù. Người bào chữa thấy rằng mức đề nghị của Viện kiểm sát có phần còn nghiêm khắc. Bởi lẽ bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã H đặc biệt khó khăn, trình độ văn hóa 2/12 nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo là lao động chính trong gia đình, hơn nữa bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã T khẩn khai báo, ăn

năn hối cải với hành vi phạm tội của mình. Do đó, đề nghị H đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và áp dụng Điều 50 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đèo Văn H hưởng mức án dưới mức đề nghị của Viện kiểm sát để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã H và không áp dụng hình phạt bổ sung đồng thời miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo; về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật. Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 2.000.000 đồng của Đèo Văn H, đây là số tiền bị cáo H hưởng lợi từ hành vi mua bán trái phép chất ma túy và tiếp tục truy thu sung ngân sách nhà nước số tiền 1.600.000 đồng đối với bị cáo Đèo Văn H.

* Ý kiến tranh luận:

- *Bị cáo Đèo Văn H:* không bổ sung luận cứ bào chữa và không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị H đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo Đèo Văn H.

- *Tranh luận của đại diện Viện kiểm sát đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo:* Người bào chữa đề nghị H đồng xét xử xem xét cho bị cáo Đèo Văn H hưởng mức án dưới mức đề nghị của Viện kiểm sát. Trước khi đưa ra mức hình phạt đối với bị cáo, Viện kiểm sát đã xem xét, cân nhắc trên cơ sở tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và hoàn cảnh gia đình của bị cáo, do đó mức hình phạt đối với bị cáo H mà Viện kiểm sát đề nghị là hoàn toàn phù hợp. Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm luận tội, đề nghị H đồng xét xử xem xét, quyết định.

- *Tranh luận của người bào chữa cho bị cáo đối với đại diện Viện kiểm sát:* Giữ nguyên luận cứ bào chữa, đề nghị H đồng xét xử xem xét, quyết định.

Tại phiên tòa các bị cáo Đèo Văn H, Cao Tất T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo và không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận giám định và bản cáo trạng nêu trên. Bị cáo Cao Tất T không tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lại Thị N có đơn xin xét xử vắng mặt, trong đơn chị trình bày chị không biết việc H dùng số điện thoại 0915910076 để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy với T và số điện thoại này chị đã cho T sử dụng từ lâu nên không yêu cầu trả lại.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất hối hận, ăn năn hối cải và mong H đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, H đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng

hình sự; người bào chữa đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai đã khai báo tại cơ quan điều tra về quá trình thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác cũng như vật chứng thu giữ trong vụ án. Do đó, H đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do hám lời từ việc mua bán trái phép chất ma túy nên ngày 23/10/2025 Đèo Văn H đã trao đổi, thống nhất mua hộ Cao Tất T 03 chỉ Heroine với giá 9.600.000 đồng nhưng sau đó H chỉ mua Heroine hết 6.000.000 đồng, hưởng lợi 3.600.000 đồng. Hồi hồi 15 giờ 15 phút cùng ngày, tại Số nhà 162, đường Nguyễn Trãi, tổ dân phố Quyết Thắng 9, phường Đoàn Kết, tỉnh L, khi T đang tàng trữ 3,29 gam Heroine của H mua hộ với mục đích sử dụng thì bị tổ công tác Phòng PC04 Công an tỉnh L phối hợp với Công an phường Đoàn Kết và Công an xã Phong Thổ phát hiện, bắt quả tang.

Ngoài ra, quá trình khám xét khẩn cấp nơi ở của Đèo Văn H tại bản Phai Cát, xã Khổng Lào, tỉnh L, Cơ quan điều tra còn phát hiện, thu giữ 9,01 gam thuốc phiện của H đang tàng trữ để bán kiếm lời nên H phải chịu trách N hình sự về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" đối với 3,29 gam Heroine mua hộ T và 9,01 gam thuốc phiện bị thu giữ trong quá trình khám xét tại nơi ở của H. Căn cứ khoản 2 Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của bộ luật hình sự thì tỷ lệ % về khối lượng Heroine là 65,8% và Thuốc phiện là 1,8% so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tổng tỷ lệ % khối lượng Heroine và Thuốc phiện là 67,6%, dưới 100% nên H chỉ phải chịu trách N hình sự theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách N hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Do vậy, hành vi của bị cáo Đèo Văn H đã đủ yếu tố cấu T tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Cao Tất T đã đủ yếu tố cấu T tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm. […]

6. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm N chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.".

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm: […]

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, Ketamine, Fentanyl, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; […]

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm N chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - L đã truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy rằng:

Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã H, xâm phạm tới sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã H, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Chúng ta đều biết ma túy là chất gây nghiện độc hại phá hủy trực tiếp hệ thần kinh trung ương của người sử dụng, làm cho họ phụ thuộc vào chất ma túy, hủy hoại sức khỏe của những người sử dụng, làm cho họ dần dần không còn khả năng lao động và sinh sống bình thường và làm khánh kiệt kinh tế của gia đình. Việc sử dụng ma túy còn làm cho người sử dụng không thể điều khiển được hành vi của mình và có thể dẫn đến các hành vi nguy hiểm cho bản thân và cho xã H. Vì vậy Đảng và Nhà nước ta đã và đang tích cực phòng chống để đẩy lùi và loại trừ ma tuý ra khỏi đời sống xã H. Các bị cáo nhận thức được hành vi Mua bán, Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục các bị cáo trở T công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong xã H. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt H đồng xét xử cần xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách N hình sự đối với các bị cáo.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách N hình sự:

Về nhân thân: Các bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Đèo Văn H là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã H đặc biệt khó khăn; bị cáo Cao Tất T có bố đẻ là Cao Xuân Nuôi được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất. Do đó, các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách N hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Cao Tất T đã tích cực phối hợp với cơ quan điều tra để phát

hiện, làm rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Đèo Văn H. Do đó, bị cáo Cao Tất T được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách N hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249, khoản 6 Điều 251 Bộ luật Hình sự thì các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Vì vậy, H đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

* Thu giữ của Cao Tất T:

- Đối với 3,29 gam Heroine thu giữ của Cao Tất T, đã trích 0,68 gam làm mẫu vật gửi giám định, không hoàn lại mẫu vật, nên không xem xét giải quyết. Số còn lại 2,61 gam Heroine là chất ma túy nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 04 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh giấy vệ sinh màu trắng; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Xét đây là vật chứng của vụ án và là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu xám, số seri: FK2ZHPGPN70C kèm theo sim số thuê bao 0915910076, IMEI 353889102915710 thu giữ của bị cáo Cao Tất T. Bị cáo T đã sử dụng làm phương tiện phạm tội. Do đó, cần tịch thu, bán hóa giá sung ngân sách nhà nước chiếc điện thoại, còn lại sim điện thoại tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 02 túi nilon màu trắng và 01 hộp cát tông màu vàng đen; 01 bộ bơm máy xúc (02 vành bơm, 09 quả bơm bằng kim loại) đựng trong hộp xốp màu trắng thu giữ của Cao Tất T đây là tài sản của Đèo Văn H và bị cáo H không đề nghị trả lại. Xét đây là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

* Thu giữ của Đèo Văn H:

- Đối với 9,01 gam thuốc phiện thu giữ ngày 24/10/2025 tại nơi ở của Đèo Văn H, đã trích 3,61 gam làm mẫu vật gửi giám định, không hoàn lại mẫu vật, nên không xem xét giải quyết. Số còn lại 5,4 gam thuốc phiện là chất ma túy nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với Vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 mảnh giấy vệ sinh, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 chiếc giày vải màu xám. Xét đây là vật chứng của vụ án và là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 chiếc điện thoại Iphone 12 Promax màu xám ghi có số IMEI 352048885243793; IMEI2 352048885190234, có ốp ngoài được làm bằng chất silicon trong suốt kèm theo sim số thuê bao 0964331108 thu giữ của Đèo Văn H. Bị cáo H đã sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, bán hóa giá sung ngân sách nhà nước chiếc điện thoại, còn lại sim điện thoại tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 2.000.000 đồng của bị cáo Đèo Văn H, đây là số tiền bị cáo H hưởng lợi từ hành vi mua bán trái phép chất ma túy;

- Truy thu sung ngân sách nhà nước số tiền 1.600.000 đồng đối với bị cáo Đèo Văn H, đây là số tiền bị cáo H hưởng lợi từ hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

* Các vấn đề khác:

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã ra Lệnh phong tỏa số 2172/LPT - CSMT ngày 03/11/2025 phong tỏa tài khoản số 7802205040322 của Đèo Văn H, mở tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam với số tiền 1.600.000 đồng. H đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục phong tỏa tài khoản trên của bị cáo Đèo Văn H để đảm bảo cho việc thi hành án.

[7] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - L là có căn cứ, nên H đồng xét xử cần chấp nhận.

[8] Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Đèo Văn H đề nghị:

Về mức hình phạt: Người bào chữa đề nghị H đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức đề nghị của Viện kiểm sát. H đồng xét xử xét thấy, đối với mức hình phạt người bào chữa đề nghị cho bị cáo H là chưa đủ để răn đe, giáo dục bị cáo, mà cần xử phạt bị cáo mức hình phạt cao hơn mức đề nghị của người bào chữa để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã H. Do đó không có căn cứ để chấp nhận đề nghị của người bào chữa.

Đối với đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm, tiếp tục truy thu số tiền 1.600.000 đồng của bị cáo H là có căn cứ nên H đồng xét xử cần chấp nhận.

[9] Trong vụ án này:

Bị cáo Đèo Văn H khai nhận nguồn gốc Heroine mua hộ cho Cao Tất T là mua của một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch tại khu vực gần thôn Tây An, xã Phong Thổ còn nguồn gốc số Thuốc phiện bị thu giữ là mua của một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch tại khu vực chợ Dào San. Do H không biết nhân thân, lai lịch của hai người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

Đối với Đồng Văn H, là người được H thuê vận chuyển hộp cát tông cất giấu 03 gói Heroine đến giao cho T. Quá trình điều tra xác định khi H đến nhận hàng thì H nói dối là bên trong hộp bìa cát tông chỉ có vòng bi xe ô tô nên H không kiểm tra, không biết bên trong hộp cát tông cất giấu Heroine nên H không phạm tội.

Đối với Hồ Viết C, là người chuyển 9.600.000 đồng vào tài khoản của Đèo Văn H để H đi mua Heroine. Quá trình điều tra xác định khi Cao Tất T bảo C chuyển tiền cho H thì không nói cho C biết mục đích chuyển tiền để mua ma túy nên C không phạm tội.

Đối với Lò Thị N, là người nhận chuyển khoản 8.000.000 đồng của Đèo Văn H và đưa cho H 8.000.000 đồng tiền mặt để H đi mua ma túy. Quá trình điều tra xác định khi H chuyển tiền vào tài khoản của chị N để lấy tiền mặt thì H không nói cho chị N biết mục đích lấy tiền mặt để đi mua ma túy nên chị N không phạm tội.

Đối với Lại Thị N (vợ của Cao Tất T), là chủ thuê bao số điện thoại 0915910076 mà T sử dụng để đăng ký tài khoản Zalo "T Công" và dùng tài khoản Zalo này để thực hiện hành vi trao đổi mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra xác định mặc dù số điện thoại trên đăng ký chính chủ của chị N nhưng chị N đã cho T sử dụng từ lâu, chị N không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của T nên không đồng phạm với T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Kết quả test nhanh ma túy xác định Cao Tất T và Đèo Văn H đều dương tính với ma túy. Tuy nhiên, kết quả điều tra xác định H và T đều không thuộc các trường hợp quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự nên không phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" mà bị xử phạt hành chính về hành "Sử dụng trái phép chất ma túy" là đúng quy định của pháp luật.

[10] Về án phí sơ thẩm:

Bị cáo Đèo Văn H, là người dân tộc thiểu số, sinh sống vùng có điều kiện kinh tế - xã H đặc biệt khó khăn. Vì vậy, căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc H về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và đề nghị của bị cáo. Do đó, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đèo Văn H.

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị

cáo Cao Tất T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đèo Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo Cao Tất T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2] Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đèo Văn H.

Xử phạt bị cáo Đèo Văn H 04 (Bốn) năm 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/10/2025.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Cao Tất T.

Xử phạt bị cáo Cao Tất T 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/10/2025.

Tiếp tục áp dụng biện pháp tạm giam đối với các bị cáo Đèo Văn H, Cao Tất T để đảm bảo cho việc thi hành án.

[3] Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249, khoản 6 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo Đèo Văn H, Cao Tất T.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy một phong bì niêm phong được làm bằng phong bì Công văn do Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh L. Theo hồ sơ, bên trong phong bì gồm có: 2,61 gam; 04 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh giấy vệ sinh màu trắng; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

- Tịch thu tiêu hủy một phong bì niêm phong được dán kỹ các mép. Theo hồ sơ, bên trong phong bì gồm có: 5,4 gam chất nhựa dẻo màu nâu nghi thuốc phiện, vỏ bao bì niêm phong cũ; mảnh giấy vệ sinh, mảnh nilon.

- Tịch thu bán hóa giá sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại Iphone 12 Promax số seri: F2MF3C700D42, màu ghi xám, có ốp ngoài được làm bằng chất silicon trong suốt. Điện thoại đã qua sử dụng không rõ chất lượng bên trong; kèm theo sim số thuê bao 0964331108 tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu bán hóa giá sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại Iphone 11 Promax, số seri: FK2ZHPGPN70C, màu xám. Điện thoại đã qua sử dụng không rõ chất lượng bên trong; kèm theo sim số thuê bao 0915910076 tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc giày vải màu xám đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy 02 túi nilon màu trắng và 01 hộp cát tông màu vàng - đen.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bơm máy xúc (02 vành bơm, 09 quả bơm bằng kim loại) đựng trong hộp xốp màu trắng.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 09 giờ 00 phút ngày 22/01/2026, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công tỉnh L và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1- L).

[5] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 2.000.000 đồng *(Bằng chữ: Hai triệu đồng)* của bị cáo Đèo Văn H;

- Truy thu sung ngân sách nhà nước số tiền 1.600.000 đồng *(Bằng chữ: Một triệu sáu trăm nghìn đồng)* đối với bị cáo Đèo Văn H.

[6] Các vấn đề khác:

Tiếp tục phong tỏa tài khoản 7802205040322 của bị cáo Đèo Văn H mở tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam với số tiền 1.600.000 đồng (Việc phong tỏa tài khoản theo lệnh phong tỏa tài khoản số 2172/LPT – CSMT ngày 03/11/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L chuyển giao Lệnh này cho Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - L để tiến hành xử lý theo quy định của pháp luật).

[7] Về án phí:

- Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Cao Tất T phải chịu 200.000 đồng *(Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc H về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đèo Văn H.

[8] Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận: **TM. H ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh L;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh L;
- Trại tạm giam CA tỉnh L;
- VKSND khu vực 1 - L;
- Phòng THADS khu vực 1 - L;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh L;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- NCQLNVLQ;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Nga